

Tương Quan giữa Ngôi Lời và Thần Khí: Một Phác Họa về Thần Học Ba Ngôi của Yves Congar

The Relationship between the Word and the Spirit: An Outline of Yves Congar's Trinitarian Theology

Đoàn Công Trình, S.J.

¹ Học Viện Thánh Giuse Dòng Tên, Vietnam

* Email của tác giả liên hệ: trinhphansinhj@gmail.com

 <https://doi.org/10.54855/csl.26626>

® Copyright (c) 2026 Đoàn Công Trình, S.J.

Received: 22/04/2026

Revision: 23/09/2026

Accepted: 16/10/2026

Online: 16/10/2026

ABSTRACT

Keywords: Yves Congar, Thần Khí học, Ba Ngôi, sứ mạng thần linh, Ngôi Lời, Thánh Thần

The purpose of this study is to explore Trinitarian theology through the lens of the thought of Yves Congar, one of the theologians who exercised a profound influence upon the Second Vatican Council. Congar, in his capacity as an authority on pneumatology, made a significant contribution to the rediscovery of the role of the Holy Spirit in Catholic theology. The study focuses on the organic relationship between the Spirit and the Word, thereby disclosing the manner in which the Triune God acts within the history of salvation. Through an analysis of Congar's pneumatology, this article will illuminate the salient features of his Trinitarian theology, particularly his understanding of the relationship between the economic and the immanent Trinity. This study not only serves to deepen our understanding of Congar's thought but also opens new perspectives upon the mystery of the Trinity in contemporary theology.

TÓM LƯỢC

Từ khoá: Yves Congar, pneumatology, Trinity, divine missions, the Word, the Holy Spirit

Bài viết này nhằm khám phá thần học Ba Ngôi qua lăng kính tư tưởng của Yves Congar, một trong những thần học gia có ảnh hưởng sâu sắc đến Công đồng Vaticanô II. Congar, với tư cách là một chuyên gia về Thần Khí học, đã đóng góp quan trọng vào việc tái khám phá vai trò của Chúa Thánh Thần trong thần học Công giáo. Nghiên cứu tập trung vào mối liên hệ hữu cơ giữa Thần Khí và Ngôi Lời, từ đó hé lộ cách thức Ba Ngôi hoạt động trong lịch sử cứu độ. Qua việc phân tích Thần Khí học của Congar, bài viết sẽ làm sáng tỏ những đặc điểm nổi bật trong thần học Ba Ngôi của ông, đặc biệt là quan niệm về mối liên hệ giữa Ba Ngôi nhiệm cục và nội tại. Nghiên cứu này không chỉ góp phần làm sâu sắc hơn hiểu biết về tư tưởng của Congar mà còn mở ra những góc nhìn mới về mầu nhiệm Ba Ngôi trong thần học đương đại.

I. Dẫn Nhập

Yves Congar được nhìn nhận như một trong những thần học gia trụ cột của Công đồng Vaticanô II qua những đóng góp quan trọng trong tiến trình chuẩn bị và diễn ra Công đồng. Ông được biết đến như một chuyên gia về *Giáo hội học* và *Đại kết* nhờ những nỗ lực tái khám phá vai trò của Thánh Thần/Thần Khí trong thần học Công giáo. Ông được biết đến rộng rãi như một chuyên gia về Thần Khí học. Thế nhưng, Thần Khí học của Congar không phải là một Thần Khí học quy Thần Khí, nhưng là một Thần Khí học song hành, hòa quyện với Kitô học và quy Thiên Chúa. Chính mối liên kết hữu cơ giữa sự giữa Thần Khí và Ngôi Lời trong lịch sử cứu độ mở đường để chúng ta hiểu biết hơn về mầu nhiệm Thiên Chúa Ba Ngôi trong sự vĩnh cửu của Người.

Mục đích của bài viết là tìm hiểu về Thần học Ba Ngôi trong tư tưởng của Yves Congar. Trước hết, bài viết trình bày một tóm lược Thần Khí học của Congar như là khởi điểm dẫn vào mầu nhiệm Ba Ngôi. Thứ đến, bài viết bàn về mối tương quan giữa Thần Khí và Ngôi Lời qua “các sứ mạng thần linh,” từ đó thấy được cách thức Ba Ngôi hoạt động trong thế giới. Cuối cùng, bài viết phác thảo một vài đặc nét trong thần học Ba Ngôi của Congar, nhất là trong những luận bàn về tương quan giữa Ba Ngôi nhiệm cục và nội tại, khởi đi từ quan niệm về Thần Khí.¹

Những đóng góp của Congar đã có ảnh hưởng sâu sắc đến Công đồng Vaticanô II, đặc biệt là trong việc khôi phục lại tầm quan trọng của Chúa Thánh Thần trong đời sống Giáo hội. Nhưng chính Công đồng cũng đã tác động lên Congar, nhờ đó, ông có những hiểu biết sâu sắc về tương quan giữa Ngôi Lời và Thần Khí. Thánh Thần có thể nói như một cánh cửa dẫn vào kinh nghiệm Ba Ngôi; kinh nghiệm ấy đến lượt nó là nền tảng cho suy tư mới về Chúa Ba Ngôi, Đấng sống động và hoạt động trong thế giới của chúng ta.

II. Thánh Thần Như Khởi Điểm Của Thần Học Ba Ngôi

Nhiều khảo luận về Chúa Ba Ngôi bắt đầu với khái niệm Một Thiên Chúa, tiếp đó mới là Ba Ngôi. Tổng luận thần học của thánh Tôma nổi bật giữa những khảo luận loại này. Còn khi nói về Ba Ngôi, dù là theo nội tại hay nhiệm cục, thần học thường khởi đầu với Chúa Cha, tới Chúa Con, rồi mới đến Thánh Thần. Điều này là dễ hiểu vì Cha luôn được coi như suối nguồn của Ba Ngôi. Congar thì khác. Trong bộ *I Believe in the Holy Spirit*, ông khởi đầu với kinh nghiệm về Chúa Thánh Thần (vol. I), là Đấng thực sự làm cho chúng ta sống “trong Chúa Kitô” và vì thế có thể cất lên tiếng “Abba” với Chúa Cha (vol. II). Như thế, khởi đi từ kinh nghiệm về Thánh Thần, chúng ta được dẫn vào trong kinh nghiệm Ba Ngôi, một Ba Ngôi mang tính nhiệm cục rõ nét, nhưng vẫn có thể hé mở cho chúng ta đôi chút về mầu nhiệm nội tại của các Ngài (vol. III).²

Trong tác phẩm “*I Believe in the Holy Spirit*,” Congar cung cấp một cái nhìn tổng lược về Thánh Thần qua một vài ghi nhận về danh xưng và các biểu tượng dành cho Thánh Thần.³

¹ Các trích dẫn Thánh Kinh sẽ theo Bản dịch của Các Giờ Kinh Phụng Vụ, *Thánh Kinh 2011*.

² Yves Congar, *I Believe in the Holy Spirit*, Vol. I-III, trans. David Smith (New York: The Seabury Press, 1983).

³ Yves Congar, *I Believe in The Holy Spirit*, Vol. III: The River of the Water of Life (Rev 22:1) flows in the East and in the West David Smith trans., (New York: The Seabury Press, 1983), 3

Trong Thánh Kinh, “Thần Khí” xuất phát từ chữ *ruah* (tiếng Do Thái) thường được dịch là không khí, gió, hơi thở. Nói khác đi, “Thần Khí” không có hình dạng xác định. Nhưng Thần Khí cũng được trình bày qua những hình ảnh có hình dạng xác định, như lửa hay ngọn lửa (Is 6,6; Cv 2,3), nước hoặc nước hằng sống (Is 44,3-4; Ga 7,37-39), ngón tay (Xh 8,15; 31,18; Đnl 9,10) hoặc bàn tay (Lc 11,20; Mt 12,28), chim bồ câu (Mc 1,10; Mt 3,16; Lc 3,22; Ga 1,32), v.v..⁴ Như thế, dù Thần Khí có được xác định bằng những hình ảnh có tính xác định hay không, thì Người dường như chỉ được mô tả và kinh nghiệm như một năng lực hay quyền năng phi ngôi vị của Thiên Chúa.

Thế nhưng, Congar cũng nhận thấy Thánh Thần được xem như một chủ thể hành động qua các trình thuật Truyền Tin (Lc 1,35), Phép Rửa (Lc 3,22), v.v..⁵ Hơn nữa, chính Đức Giêsu nói Thánh Thần là “Thần Khí sự thật phát xuất từ Chúa Cha” (Ga 15,26); “Người sẽ tôn vinh Thầy, vì Người sẽ lấy những gì là của Thầy mà loan báo cho anh em. Mọi sự Chúa Cha có đều là của Thầy. Vì thế, Thầy đã nói: Người lấy những gì là của Thầy mà loan báo cho anh em” (Ga 16,14-15).⁶ Theo Congar, những hình ảnh và thuật ngữ được liệt kê ở trên đều có đầy đủ nội dung tín lý về Thánh Thần, đến nỗi không cần suy lý thêm nữa. Tuy nhiên, chúng ta vẫn không thấy được “khuôn mặt có ngôi vị” của Thánh Thần trong các hành động này. Congar gọi đây là “sự tự hủy ngôi vị của Thánh Thần.”⁷ Theo đó, Thánh Thần đã không tỏ mình ra như Yahweh trong Cựu ước hay như Chúa Giêsu trong Tân ước, nhưng mạc khải theo cách thức của riêng Ngài. Ngài đã tự hủy ngôi vị của mình trong tương quan giữa Chúa Cha và Chúa Con, lẫn trong công trình cứu độ mà Ngài là Đấng hoàn tất.⁸ Thánh Thần là Thần Khí của cả Cha và Con, cả trong nội tại lẫn trong nhiệm vụ cứu độ của Ngôi Con Nhập Thể. Cho nên, Ngôi vị Thánh Thần chỉ có thể được nhận ra qua việc đón nhận và tin vào Đức Kitô.⁹ Như thế, theo Congar, các trình thuật Thánh Kinh cho thấy Thánh Thần như một chủ thể hành động, nhưng trong một “sự tự hủy ngôi vị” của Ngài. Vì thế, vừa rất khó xác định ngôi vị tính của Thánh Thần, vừa không thể phủ nhận ngôi vị tính của Ngài. Thánh Thần do đó luôn là “Đấng ẩn mặt” và yếu tính của Ngài nằm trong “sự tự hủy ngôi vị”.

Congar thừa nhận khó khăn về mặt diễn ngôn hay thuật ngữ để nói về ngôi vị tính của Thánh Thần. Bởi vì, những khái niệm “Cha” và “Con” cho thấy mối tương quan phụ tử và sinh hạ, nói lên được hai ngôi vị tương quan với nhau, còn danh hiệu “Thánh Thần” không cho thấy mối liên hệ hữu cơ nào trong bản chất của nó. Ngay cả từ “nhiệm xuất” cũng không chỉ dành cho Thánh Thần mà còn dành cho cả Ngôi Lời.¹⁰ Trong thế lưỡng nan ấy, Congar nhận thấy thánh Giáo phụ Hilary Poitiers gọi Thánh Thần là *Quà Tặng*, khi vị Giáo phụ giải thích về lệnh truyền của Chúa Kitô cho các môn đệ làm phép rửa tội nhân danh Chúa Cha và Chúa Con và Chúa Thánh Thần (Mt 28,19), nghĩa là “bằng cách tuyên xưng Tác Giả, Con Một và Món Quà (*Doni*).”¹¹ Ngoài ra, Congar cũng nhận thấy thánh Augustinô xác định tên riêng của Chúa Thánh Thần là *Donum* hoặc *Munus*, và thánh Tôma xác định tên riêng của Thánh Thần là “Quà Tặng” và “Tình Yêu.” Do đó, Congar tin rằng từ ngữ diễn đạt một cách thích hợp nhất dấu ấn của

⁴ Ibid., 3-4.

⁵ Ibid., 4.

⁶ Ibid., 7.

⁷ Ibid., 5.

⁸ Yves Congar, *I Believe in The Holy Spirit*, Vol. III, 5

⁹ *Giáo Lý Công Giáo*, số 687 và 689.

¹⁰ Yves Congar, Yves., *I Believe in The Holy Spirit*, Vol. I, vii (phần giới thiệu)

¹¹ Yves Congar, Yves., *I Believe in The Holy Spirit*, Vol. III, 146.

Thánh Thần cả trong sự vĩnh cửu của Thiên Chúa lẫn trong nhiệm cục là *Quà Tặng*.¹² Danh xưng *Quà Tặng* thích hợp với “ngôi vị” của Chúa Thánh Thần, vì giống như danh xưng Cha và Con, “Quà Tặng” biểu lộ một mối quan hệ giữa Người Ban Cho và Người Được Ban Cho, tức là Chúa Cha và Chúa Con.¹³ Còn “Quà Tặng” trong nhiệm cục, được trao ban cho con người, mở ra tương quan giữa Cha-Con và nhân loại, và xuyên qua “Quà Tặng” ấy, nhân loại hướng về Đấng Ban Tặng, là Con trong xác thể và Cha trong siêu việt tính của Ngài.

Như vậy, với lựa chọn Thánh Thần như khởi điểm cho kinh nghiệm về mầu nhiệm Ba Ngôi, Congar vừa cho chúng ta thấy cách thức Thánh Thần hoạt động qua “sự ẩn mặt của Ngôi vị” trong nhiệm cục lẫn trong tương quan vĩnh cửu của Ba Ngôi. Với Congar, Thánh Thần là Đấng chúng ta kinh nghiệm rất thực như quà tặng thánh thiêng từ Thiên Chúa, nhưng lại rất khó diễn tả về Ngài. Tuy nhiên, chúng ta sẽ nhận ra Thánh Thần cách rõ nét hơn khi Ngài cùng được sai đi với Ngôi Lời để thi hành sứ mạng.

III. Tương Quan Giữa Ngôi Lời Và Thần Khí Trong Mầu Nhiệm Ba Ngôi

Nếu Thánh Thần là khởi điểm dẫn vào kinh nghiệm về mầu nhiệm Ba Ngôi, thì mối tương quan giữa Thánh Thần và Ngôi Lời trong các sứ mạng thần linh được xem như nền tảng để Congar diễn tả thần học Ba Ngôi của mình.¹⁴ Như vậy, Congar đã tiếp cận “chiều kích nhiệm cục” của Ba Ngôi, vốn được kinh nghiệm trong lịch sử cứu độ. Trong phần này, trước hết, chúng ta cùng tìm hiểu về chính việc các Ngài được sai đi, thứ đến là tương quan trong sứ mạng của các Ngài.

1. Các Sứ Mạng Thần Linh của Ngôi Lời và Thánh Thần

Diễn ngữ “các sứ mạng thần linh” của thánh Tôma Aquino được Congar dùng lại khi nói về việc cả Thánh Thần và Ngôi Lời đều được Chúa Cha sai đi.¹⁵ Chúa Cha sai Ngôi Lời và Thánh Thần vào các sứ mạng thần linh, cụ thể là sáng tạo, cứu độ, và thánh hoá. Chúa Cha là nguyên lý vô thủy vô chung nên không thể bị sai đi. Nhưng Cha luôn nối kết với các Ngôi Vị được sai đi trong sứ mạng. Chính tương quan nội tại của Ba Ngôi cho thấy mối liên hệ giữa người sai đi và người được sai đi đã có từ trước, chứ không chỉ xuất hiện khi có sự sai đi trong công trình sáng tạo. Được sai đi ở đây không có nghĩa là Ngôi Lời và Thánh Thần di chuyển từ nơi này đến nơi kia, cũng không có nghĩa là các Ngài được sai đến nơi mà trước đó các Ngài chưa hiện diện; đúng hơn, các Ngài hiển lộ chính mình trong một cách thức mới mẻ trước thụ tạo, và làm cho các thụ tạo có một tương quan mới mẻ với các Ngài. Vì thật ra, các Ngài đã ở đó rồi. Chẳng hạn, Lời đã cư ngụ trong thế giới từ nguyên thủy (Ga 1,10), nhưng Lời cũng đến trong thế giới (Ga 1,11.14). Thánh Thần cũng đã ở trong thế giới, và Ngài cũng đến thế giới (St 1,2).¹⁶ Chúng ta có thể nhận ra các Ngài cách rõ nét hơn ngang qua sứ mạng cứu độ và thánh hoá, vốn gồm sứ mạng vô hình và hữu hình của cả Ngôi Lời và Thần Khí.

¹² Yves Congar, *I Believe in The Holy Spirit*, Vol. III, 144.

¹³ Yves Congar, Yves., *I Believe in The Holy Spirit*, Vol. III, 147.

¹⁴ Elizabeth Teresa Groppe, 69.

¹⁵ Yves Congar, *I Believe in The Holy Spirit*, Vol. II: Lord and Giver of Life, David Smith trans., (New York: The Seabury Press, 1983), 7.

¹⁶ Ibid., 8.

a. Sự mạng hữu hình của Ngôi Lời và Thánh Thần

Sự mạng hữu hình của Ngôi Lời được nhận ra qua biến cố Nhập Thể (x. Lc 1,26-38), trong khi sự mạng hữu hình của Thánh Thần được nhận ra nơi biến cố Phép Rửa của Chúa Giêsu (x. Lc 3,21-22). Sau khi được xức dầu Thánh Thần, Đức Giêsu đã được Thánh Thần đưa vào hoang địa để cầu nguyện, và sau đó Người chiến thắng Xa-tan (x. Lc 4,1-13). Thánh Thần cùng hiện diện với Chúa Giêsu trong việc lựa chọn và huấn luyện các môn đệ, và các môn đệ được thông truyền Thánh Thần sau khi Chúa Phục sinh (Cv 1,2; Lc 4,6; Cv 13,1-3; 20,28). Chính Thánh Thần ngự xuống trên Đức Giêsu trong biến cố Phép Rửa cũng chính là Thánh Thần được ban cho các môn đệ trong biến cố Ngũ Tuần (x. Cv 1,2), nhờ đó, các môn đệ mạnh dạn khởi sự rao giảng Tin mừng (Cv 2). Trong biến cố này, “Thánh Thần được ban cho Giáo hội. Đáng đã được hứa cho các tông đồ, vốn được xem như dân mới của Thiên Chúa, là những hoa trái đầu mùa. Thánh Thần được ban trước hết cho các môn đệ (Ga 20,22) và tiếp đến là ban cho toàn thể cộng đồng sơ khai tại Lễ Ngũ Tuần.”¹⁷ Nhưng Thánh Thần không chỉ được ban một lần duy nhất hay chỉ trong biến cố Ngũ Tuần tại Giêrusalem, mà còn tiếp tục được ban cho các môn đệ khác nữa.¹⁸ Chính Thánh Thần là Đấng dạy dỗ (x. Ga 14,26), làm chứng cho Đức Kitô (x. Ga 15,26), cũng như dẫn anh em đến sự thật toàn vẹn (x. Ga 16,13).

Sự mạng hữu hình của Thánh Thần được nhận ra qua những dấu hiệu hữu hình khi Ngài ngự đến. Những điều này bao gồm gió, chim bồ câu, lưỡi lửa, phép lạ, nói tiếng lạ và nhiều hiện tượng hữu hình hoặc dấu hiệu khác của đời sống thần bí. Về điểm này, Congar nhấn mạnh rằng, Thánh Thần không liên quan về bản chất hoặc hiện sinh với những thực tại được kiệt kê ở trên, mà chúng chỉ là những dấu hiệu hoặc biểu hiện về sự đến của Thánh Thần, hay biểu hiện cho sự hoạt động của Thánh Thần và do đó là sự nhiệm xuất vĩnh cửu của Ngài. Những điều này có thể hàm hồ khi xác định sự mạng hữu hình của Thánh Thần, nhưng cần nhớ rằng, Thánh Thần là Đấng tự hủy ngôi vị, nên kinh nghiệm về Thánh Thần qua những biểu tượng hoặc dấu hiệu cần đặt trong tương quan với Ngôi Lời. Bởi vì “Thánh Thần cùng được sai đi với Chúa Giêsu cũng là Thánh Thần của Người Con.”¹⁹ Nói khác đi, Thánh Thần luôn cùng thực thi sự mạng hữu hình của Ngôi Lời.

Theo Congar, các sự mạng vô hình và hữu hình của Ngôi Lời và Thánh Thần được “kết tụ” trong Giáo hội. Giáo hội là hoa trái của các cuộc nhiệm xuất của Ba Ngôi trong nhiệm cục cứu độ.

Giáo hội hoàn toàn phụ thuộc vào những sự mạng của Ngôi Lời và Thánh Thần.²⁰ Mầu nhiệm Ba Ngôi được tỏ lộ trong Giáo hội qua các thừa tác viên được thánh hiến, qua phụng vụ, qua đời sống chứng tá của cộng đoàn Dân Chúa, v.v.. Như thế, chúng ta tin rằng chính sự sống của Thiên Chúa Ba Ngôi đang tuôn chảy trong thân thể Giáo hội, Giáo hội là dấu chỉ cho sự hiệp nhất của Ba Ngôi, như Thánh Cyprianô nói, “Giáo hội là dân mà sự hiệp nhất đến từ sự hiệp nhất của Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần.”²¹

¹⁷ Congar, *I Believe in the Holy Spirit*, Vol. II, 15.

¹⁸ Trong “Công vụ Tông đồ”, chúng ta có thể thấy biến cố Ngũ Tuần không chỉ diễn ra ở Giêrusalem (Cv 2,1-4) mà còn ở Samari (Cv 8,14-18), tại Xêdarê (Cv 10,44-48), và ở Êphêô (Cv 19,1-6).

¹⁹ Yves Congar, *I Believe in the Holy Spirit*, Vol. I, 9

²⁰ Yves Congar, Vol. II, 8.

²¹ Yves Congar, Vol. II, 8.

b. Sự mạng vô hình của Ngôi Lời và Thánh Thần

Sứ mạng vô hình của Ngôi Lời và Thánh Thần có thể được kinh nghiệm qua những hiệu quả của ân sủng và qua tình yêu hiệp nhất. Sứ mạng vô hình của Ngôi Lời được thể hiện qua việc Lời Chúa được làm sống động bởi Thánh Thần, qua các bí tích và qua các sự kiện lịch sử của Giáo hội. Tương tự như vậy, cũng có những sứ mạng vô hình của Thánh Thần trong những hiệu quả của ân sủng mà qua đó Thiên Chúa ban chính Ngài để làm cho Ngài được yêu mến và làm cho chúng ta được yêu thương trong Ngài.²² Quả thật, “Thiên Chúa đã đổ tình yêu của Người vào lòng chúng ta, nhờ Thánh Thần mà Người ban cho chúng ta” (Rm 5,5). Chính Thánh Thần là nguyên lý hiệp nhất của Giáo hội, khiến cho Giáo hội trở nên Thân Thể của Đức Kitô và là Đền Thờ của Thánh Thần.

Thánh Thần không chỉ hoạt động trong Giáo hội mà còn cư ngụ trong Giáo hội. Ngài là mối dây hiệp nhất sâu xa và mẫu nhiệm được biểu lộ trong đức tin chung, các bí tích, huấn quyền và các sự trợ giúp khác. Thánh Thần hiện diện cách kín đáo nhưng mạnh mẽ, kết hiệp các tín hữu thành một thể thống nhất trong đức tin và các bí tích (x. LG 13). Thông qua phép rửa, chúng ta được kết hợp với Chúa Kitô và nhận lãnh ân sủng của Thánh Thần, trở thành đền thờ của Ngài. Thánh Thần cũng là Đấng ban cho các thừa tác viên ân sủng để thi hành sứ vụ, đại diện cho Chúa Kitô và hướng dẫn Giáo hội. Bên cạnh đó, sự hiện diện của Thánh Thần trong các bí tích làm cho các dấu chỉ trở nên hữu hiệu, mang lại ân sủng cứu độ cho người tham dự. Lời Chúa được truyền giảng cũng được Thánh Thần làm cho sống động, chạm đến trái tim mỗi người và thúc đẩy họ sống theo đức tin. Chính Ngài là Đấng ban sức mạnh cho các Tông đồ và truyền đạt cho họ ân sủng để truyền lại đức tin cho các thế hệ sau. Nhờ đó, tính tông truyền của Giáo hội được bảo đảm, và đức tin được gìn giữ nguyên vẹn qua các thời đại. Hơn nữa, nhờ ân sủng của Thánh Thần, Giáo hội trở thành một cộng đoàn sống động, luôn hướng về Thiên Chúa Cha. Các tín hữu được mời gọi hiệp thông với nhau trong đức tin, tình yêu và hy vọng, cùng nhau xây dựng một thế giới tốt đẹp hơn.

Trong đời sống của mỗi Kitô hữu, Thánh Thần là Đấng thánh hóa khi Ngài liên tục làm mới và biến đổi con người, giúp họ trở nên giống Chúa Kitô hơn. Bởi vì “Thánh Thần hằng cầu thay nguyện giúp chúng ta vì chúng ta không biết cầu nguyện thế nào cho phải” (Rm 8,26-27). Ngài là Đấng ban sự tự do vì Ngài giải thoát chúng ta khỏi ách nô lệ tội lỗi và cho chúng ta quyền tự do làm con cái Thiên Chúa. Bởi vì, chúng ta đã không lãnh nhận Thần Khí khiến chúng ta trở thành nô lệ và phải sợ sệt như xưa, nhưng là Thần Khí làm cho chúng ta nên nghĩa tử, nhờ đó chúng ta được kêu lên: Áp-ba! Cha ơi! (x. Rm 8,15). Bên cạnh đó, Ngài chỉ dẫn chúng ta trong cuộc sống, giúp chúng ta phân biệt đúng sai và đưa ra những quyết định đúng đắn. Nhờ Thánh Thần cư ngụ trong trái tim chúng ta, chúng ta mới có thể sống trong “Thần Khí sự thật” (Ga 14,17). Nói khác đi, Thánh Thần dẫn đưa người tín hữu vào “đời sống mới” trong Thiên Chúa qua Bí tích Rửa tội.²³ Nhờ đức tin và phép rửa, người Kitô hữu bắt đầu một đời sống mới trong Thánh Thần. Như vậy, Ngài không là một khái niệm trừu tượng mà là một thực tại sống động, luôn đồng hành và tác động đến cuộc sống của chúng ta.

Thánh Thần hoạt động liên tục cách vô hình. Không thể nhìn thấy Ngài bằng mắt thường, nhưng sự hiện diện của Ngài lại vô cùng quan trọng. Quả thật, Ngài tác động đến Giáo hội qua ân sủng của Bí tích, tác động lên những tâm hồn con người hầu giúp họ nhận ra tình yêu của Thiên

²² Yves Congar, Vol. II, 9-12

²³ Congar, *I Believe in the Holy Spirit*, Vol. II, 100-115.

Chúa, thúc đẩy họ sống theo đức tin, yêu thương và hiệp nhất với nhau trong một thân thể duy nhất là Giáo hội.

Như vậy, qua các sứ mạng của Ngôi Lời và Thần Khí, Congar cho chúng ta thấy mối tương quan mật thiết giữa Ba Ngôi trong nhiệm vụ cứu độ, khi Chúa Cha sai Chúa Con và Thánh Thần để sáng tạo, cứu độ, và thánh hoá trần gian. Sứ mạng ấy vừa mang tính hữu hình, vừa mang tính vô hình, nhưng người Kitô hữu luôn có thể kinh nghiệm được trong đời sống đức tin, qua sự biến đổi mà các Ngài mang lại.

2. Sự Chuyển Biến Tương Quan Trong Sứ Mạng Của Thánh Thần Và Ngôi Lời

Nếu tương quan giữa Ngôi Lời và Thần Khí trong các sứ mạng là mối bận tâm thần học chính của Congar, thì cán cân của mối tương quan ấy có sự chuyển biến theo thời gian. Elizabeth Teresa Groppe nhận xét rằng, Congar miêu tả Thánh Thần là Đấng phù trợ cho Ngôi Lời nhập thể trong những tác phẩm trước Công đồng; nhưng trong các tác phẩm hậu Công đồng, Congar nhấn mạnh đến tính không thể tách rời và tính duy nhất của các sứ mạng của Ngôi Lời và Thánh Thần.²⁴ Chính vì thế, Joseph Famerée - thần học gia người Bỉ giảng dạy tại Đại học Công giáo Louvain,²⁵ tin rằng sự biến chuyển này là biểu hiện của một sự thay đổi về chất trong thần học của Yves Congar.

a. Thánh Thần phụ trợ và hoàn tất sứ mạng của Chúa Kitô

Có thể nói, đây là điểm nhấn thần học của Congar trong những năm 1950, đầu những năm 1960. Theo Congar, Thánh Thần đến với chúng ta như là kết quả của cuộc khổ nạn và phục sinh của Chúa Giêsu Kitô.²⁶ Khi Chúa Giêsu hoàn thành sứ mạng, Người lên trời và sai Thánh Thần của Người đến trong Giáo hội. Thật vậy, nước tuôn tràn từ cạnh sườn bị đâm của Chúa Kitô chịu đóng đinh là thời điểm mà việc tuôn đổ Thánh Thần bắt đầu, được tiếp tục khi Chúa Phục Sinh trao ban Thánh Thần cho các môn đệ (x. Ga 20,22), và đến đỉnh điểm vào biến cố Ngũ Tuần (x. Cv 2,1-4). Chính Thánh Thần bảo đảm tính liên tục cho sứ mạng của Đức Kitô, vì nhờ Thần Khí mà sứ mạng của Chúa Kitô được tiếp tục trong Giáo hội.²⁷ Chúa Thánh Thần đã biến đổi các môn đệ từ những người hèn nhát sợ hãi, co cụm trở thành những người can đảm mạnh mẽ. Các ông đã dám đi ra khỏi những cánh cửa khép kín, đứng trước cả đám đông, trước giới lãnh đạo Do Thái để loan báo về cuộc khổ nạn và phục sinh của Chúa Giêsu (x. Cv 2 – 10). Như vậy, Thánh Thần đến khi Đức Kitô đã hoàn thành sứ mạng của mình. Có sự “tách biệt” khá rạch ròi giữa sứ mạng của Ngôi Lời và Thánh Thần, trong đó Thánh Thần phụ trợ và tiếp nối công cuộc mà Ngôi Lời khởi sự

b. Thánh Thần cùng thi hành sứ mạng với Chúa Kitô

Giai đoạn hậu Công đồng, quan niệm của Congar về tương quan trong sứ mạng của Thánh Thần và Ngôi Lời có sự chuyển biến. Ông đã cho thấy tính duy nhất trong sứ mạng và tính bất khả tách biệt của hai sứ mạng thần linh.²⁸ Congar ý thức rõ hơn rằng Ngôi Lời và Thánh Thần không

²⁴ Elizabeth Teresa Groppe, 69.

²⁵ Joseph Florent Famerée sinh năm 1955, linh mục thuộc Dòng Thánh Tâm. Định hướng tư tưởng Giáo hội học của Famerée lấy đại kết và thần học của Công đồng Vaticanô II làm trọng tâm.

²⁶ Yves Congar, *The Mystery of The Church*, A. V. Littledale trans. (Baltimore: Helicon Press, Inc., 1959), 7.

²⁷ Yves Congar, *The Word and The Spirit*, David Smith trans. (California: Harper & Row, 1986), 18-19.

²⁸ Yves Congar, *I Believe in The Holy Spirit*, Vol. II, 12

thực hiện sứ mạng của riêng mình, nhưng các Ngài luôn thực thi sứ mạng cùng nhau. Theo Thánh Kinh ghi nhận, trong biến cố Truyền Tin và biến cố Phép Rửa, chính Thánh Thần thiết lập Chúa Giêsu Kitô làm Đấng Mêsia, vốn được mô tả như một cuộc xúc dầu bằng Thánh Thần.²⁹ Tiếp theo, Thánh Thần cùng hiện diện với Chúa Giêsu trong việc thành lập Giáo hội qua việc tuyển chọn Nhóm Mười Hai (Cv 1,2). Sau cùng, các môn đệ được Chúa Giêsu ban Thánh Thần khi Chúa Kitô phục sinh (Ga 20,22), đặc biệt vào biến cố Ngũ Tuần (Cv 2,1-4). Chính Thánh Thần làm cho Giáo hội là Thân Thể của Chúa Kitô trở nên sống động và giúp Hội Thánh lớn lên như Thân thể Chúa Kitô, tràn ngập sự hiện diện sống động của Người.³⁰

Như vậy, Congar giúp chúng ta hiểu rằng, xét về thời tính, Thánh Thần như là Đấng tiếp nối và hoàn thành sứ mạng của Chúa Kitô; nhưng trong nhiệm cục, hai sứ mạng thần linh của các Ngài là duy nhất, không tách biệt. Nói theo ngôn ngữ của thánh Irênê, Ngôi Lời và Thánh Thần như “đôi bàn tay” mà qua đó Chúa Cha hành động trong thế giới cho đến tận cùng.³¹ Vì thế, các sứ mạng của các Ngài không thể tách biệt dù vẫn có thể có sự phân biệt với nhau.

IV. Thần Học Ba Ngôi Theo Yves Congar

Congar đã có những đóng góp nổi bật trong Công đồng Vaticanô II; thế nhưng, chính Vaticanô II cũng tác động mạnh mẽ lên sự chuyển biến trong thần học Ba Ngôi của Congar. Tác động được nói tới ở đây thuộc bình diện phương pháp, nhất là đường hướng “về nguồn” (*ressourcement*) mà Công đồng gợi ý. Congar đã thể hiện tinh thần “về nguồn” khi nhấn mạnh vai trò của Thánh Kinh và Giáo phụ trong suy tư của mình thời hậu Công đồng. Có lẽ, đây chính là lý do cho sự biến chuyển về chất trong thần học của Congar.

1. “Về Nguồn” Thánh Kinh và Giáo Phụ

Sau Công đồng Vaticanô II, Congar thực hiện một cuộc tái khám phá Thánh Kinh và Giáo phụ. Giáo huấn của Vaticanô II cho thấy cuộc về nguồn này không chỉ dừng lại ở một vài trích đoạn Thánh Kinh hay Giáo phụ, nhưng là đặt thần học trong cái nhìn tổng thể của Thánh Kinh và trong toàn bộ truyền thống cổ xưa của Giáo hội. Như vậy, dưới tác động của Vaticanô II, Congar có được một cái nhìn mới và đầy đủ hơn về tương quan giữa Thánh Thần và Ngôi Lời xuyên suốt dòng lịch sử Kitô giáo.

“Về nguồn” Thánh Kinh, Congar nhận thấy Cựu Ước đã công bố về Chúa Cha một cách công khai. Cựu Ước thì đề cập đến Chúa Con cách khá mơ hồ, nhưng Tin Mừng đã mạc khải rõ ràng về Chúa Con. Chỉ có ngôi vị và thần tính của Thánh Thần thì vẫn chưa sáng tỏ trong các sách đó.³² Tất nhiên, mạc khải của Thiên Chúa cũng tiệm tiến trong lịch sử cứu độ. Nhờ đọc lại các thư Phaolô, Congar nhận thấy nơi thánh Phaolô, Chúa Kitô vinh hiển và Thánh Thần có thể khác nhau, nhưng các Ngài hợp nhất với nhau đến nỗi chúng ta kinh nghiệm về các Ngài trong cùng một trật. Vì thế, Congar đã cẩn thận thiết lập một bảng biểu so sánh về Thánh Thần và Chúa Kitô theo các thư tín của thánh Phaolô.³³ Congar từng thừa nhận ông đã sai lầm khi chỉ theo sát Công vụ Tông đồ vốn mô tả Thánh Thần như thể thay thế vai trò của Chúa Kitô, mà bỏ qua các thư của Thánh Phaolô vốn cho thấy tính đơn nhất trong hoạt động của Thánh Thần

²⁹ Ibid., 16

³⁰ Ibid., 7

³¹ Yves Congar, *I Believe in The Holy Spirit*, Vol. II, 9.

³² Yves Congar, Vol. I, 73

³³ Yves Congar, *I Believe in The Holy Spirit*, Vol. I, 37-38

và Chúa Kitô vinh hiển. Theo Congar, Ngôi Lời vinh hiển và Thần Khí có thể khác nhau trong Thiên Chúa, nhưng hoạt động của các Ngài là một, đến nỗi đón nhận Ngôi vị này thì cũng đón nhận Ngôi vị kia và ngược lại. Thậm chí, xét về chức năng, hai Ngài có thể hoán đổi vị trí cho nhau, như khi nói “Đức Kitô ngự trong chúng ta” và “Thần Khí ngự trong lòng chúng ta,” hoặc chúng ta ở “trong Đức Kitô” và chúng ta ở “trong Thánh Thần”. Chính nhờ Thánh Thần của mình mà Chúa Kitô vinh hiển đến với chúng ta và ở cùng chúng ta mọi ngày cho đến tận thế.³⁴ Như vậy, có thể nói, nhờ Công đồng mà Congar tiến đến một sự hiểu biết mới về tương quan giữa Ngôi Lời và Thánh Thần xuyên suốt lịch sử cứu độ, như được tỏ lộ trong Thánh Kinh.³⁵

Việc tái khám phá tư tưởng của các Giáo phụ giúp Congar có được những suy tư phong phú về Thánh Thần cũng như sự phát triển thần học về Ngôi Thứ Ba trong Ba Ngôi. Ông nhận ra các Giáo phụ đã suy tư và diễn tả Thánh Thần ngay từ những thời gian đầu của Giáo hội, mặc dù một số cách diễn đạt quan trọng của giáo thuyết này chưa chính xác, chưa đầy đủ, và không được chấp nhận ở mọi nơi. Chẳng hạn Thánh Gregoriô thành Nazianzen (năm 329 –390) trình bày sự tiến triển dần dần của mạc khải về mầu nhiệm của Thiên Chúa trong Thánh Kinh và trong chính sự tiến triển của thần học Kitô giáo.³⁶ The Shepherd of Hermas (năm 148) thì nói về “Thánh Thần là Con Thiên Chúa”[sic!]. Justinô Tử Đạo (năm 150) cũng đã viết về tương quan giữa *Pneuma* và *Logos*. Còn các Giáo phụ như Athanasiô, Basiliô, và Gregoriô Cả thì tuyên xưng về thần tính của Thánh Thần trong các tư tưởng của các ngài.

Các Giáo phụ phương Đông phải đối mặt với cuộc tấn công của các lạc giáo phủ nhận thần tính của Chúa Thánh Thần, như *Pneumatomachians* hay *Machedonians*. Những người theo lạc giáo này tin rằng Thánh Thần là một quyền năng hoặc một công cụ của Thiên Chúa đã được tạo ra để hành động trong chúng ta và thế giới. Thánh Thần chỉ được thấy trong “nhiệm cục” chứ không có trong nội tại của Ba Ngôi. Do đó, Thánh Thần không phải là Thiên Chúa. Vì thế, các Giáo phụ đã chống lại tà thuyết này bằng cách tuyên xưng thần tính của Thánh Thần qua công thức tôn vinh Ba Ngôi của Basiliô, qua loạt bài giảng của Gregoriô Cả và Athanasiô, v.v.. Thánh Athanasiô kết luận từ công thức rửa tội rằng Thánh Thần chia sẻ cùng một thần tính như Chúa Cha và Chúa Con trong sự hợp nhất của cùng một bản thể. Sau đó, thánh Basiliô tiếp tục lập luận của Athanasiô và phát triển quan điểm truyền thống xa hơn nữa, qua việc tuyên bố lời tôn vinh này: “Vinh danh Chúa Cha, với Chúa Con, với Chúa Thánh Thần.” Mặc dù trước đó thánh Basiliô sử dụng công thức tôn vinh “Vinh danh Chúa Cha, qua Chúa Con, trong Chúa Thánh Thần.” Ngài khẳng định rằng, lời tôn vinh mới của mình được chứng minh bằng Kinh thánh và Truyền Thống. Đó là người ta cần phải được rửa tội theo hình thức đã được tiếp nhận, tin như người ta đã được rửa tội và ngợi khen Chúa như người ta tin.³⁷ Sau cùng, thánh Gregoriô qua loạt bài giảng về Thánh Thần, ngài nhấn mạnh xác tín về Chúa Thánh Thần là Chúa và Đồng bản thể với Chúa Cha.³⁸

³⁴ Yves Congar, *I Believe in The Holy Spirit*, Vol. II, 12

³⁵ Yves Congar, *I Believe in The Holy Spirit*, Vol. I, 167

³⁶ Yves Congar, *I Believe in The Holy Spirit*, Vol. I, 73

³⁷ Nhưng thánh Basiliô tránh gọi Chúa Thánh Thần một cách rõ ràng là Chúa, giống như Athanasiô đã tránh điều này. Bởi vì ngài cho rằng, khi một người nói về Chúa, người ta phải trung thành với các thuật ngữ được định nghĩa trong Kinh thánh; và tốt hơn là nên thích nghi với sự yếu đuối của những người mà mình đang đấu tranh và giúp họ dễ dàng trở về với Kitô giáo bằng cách không tạo cơ hội cho một cuộc cãi vã mới. Tuy nhiên, thánh nhân luôn khẳng định rằng Chúa Thánh Thần xứng đáng được tôn vinh và tôn thờ như Chúa Cha và Chúa Con là một lời tuyên xưng rằng cả ba Đấng đều có cùng bản tính. (Yves Congar, Vol. I, 74)

³⁸ Yves Congar, Vol. I, 74

Các Giáo phụ ra sức bảo vệ thần tính của của các Ngôi, cách đặc biệt là thần tính của Chúa Thánh Thần. Thực ra, vấn đề thần tính của Thánh Thần chưa được Nicea bàn luận, mà Thánh Thần chỉ được nhìn nhận trong tương quan với Chúa Con mà thôi. Chính tín biểu của Công đồng cũng chỉ tuyên xưng “Chúng tôi tin có Chúa Thánh Thần” mà không bàn luận gì thêm. Chính trong bối cảnh phải bảo vệ thần tính của Thánh Thần, mà hệ thống thần học về “thần tính của Ngôi Thứ Ba” được trở nên vững mạnh.

Cùng với các Giáo phụ xưa, những người đã khẳng định thần tính và ngôi vị tính của Chúa Thánh Thần trước các lạc giáo, Congar cũng cố gắng bảo vệ vị thế và vai trò của Chúa Thánh Thần trong thời đại hôm nay. Ông mạnh mẽ phê bình các lầm lạc mới, vốn ăn rễ sâu trong Giáo hội cho đến thời hiện đại, chẳng hạn như trào lưu lãng quên Chúa Thánh Thần, hay quy gán vai trò của Thánh Thần cho Thánh Thể, cho Đức Giáo Hoàng, hay cho Đức Maria (như khi nói “Đức Bà là Đấng Bào Chữa”). Khởi đi từ những phê bình này (cuối vol. I), Congar đã nỗ lực thức tỉnh ý thức của người tín hữu về Chúa Thánh Thần, khi nói về Ngài như Đấng hoạt hóa Giáo Hội, thánh hoá cá nhân người tín hữu, để rồi qua Ngài, trong Chúa Con, chúng ta quy hướng mọi vinh quang và danh dự về cho Chúa Cha vĩnh cửu (vol. II).

2. *Thần Học Ba Ngôi Của Congar*

Thần học Ba Ngôi của Congar khởi đi từ kinh nghiệm về Thần Khí, nhưng không là kinh nghiệm đơn lẻ về Ngôi Thứ Ba, mà kinh nghiệm về Ngài trong tương quan với Ngôi Lời trong nhiệm cục cứu độ, trong sự hướng về Chúa Cha. Chính vì thế, theo Congar, khẳng định của các Giáo phụ Đông phương về thần tính của Thánh Thần rất quan trọng, vì nó không chỉ liên quan đến chân lý thần học, mà còn liên quan đến chân lý cứu độ học. Bởi vì “nếu Thánh Thần không phải là Thiên Chúa xét theo bản tính, thì chúng ta không thể thực sự được thần hóa”, như thánh Athanasiô tuyên bố năm 356. Hoặc liên quan tới sự thánh hóa chúng ta trong Phép Rửa, các giáo phụ Hy Lạp, và nhất là thánh Gregoriô, tuyên bố: “Thánh Thần là Thiên Chúa, bởi vì Người thực hiện những gì chỉ có Thiên Chúa mới có thể thực hiện.”³⁹

Congar cho thấy đức tin vào mầu nhiệm Thiên Chúa Ba Ngôi đã thực sự được đặt nền tảng trong Thánh Kinh khi Chúa Giêsu truyền lệnh cho các môn đệ đi và làm cho muôn dân thành môn đệ của Người, “nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần” (Mt 28,19-20). Mặc dầu mãi tới thánh Irênê, nó mới được mở rộng thành một lời tuyên xưng đức tin chứa đựng một hình thức giáo lý. Thánh Irênê dạy rằng, “đức tin thúc giục chúng ta nhớ rằng chúng ta đã nhận phép Rửa để được tha tội nhân danh Chúa Cha và nhân danh Chúa Giêsu Kitô, Con của Thiên Chúa nhập thể, đã chết và sống lại và trong Thánh Thần của Thiên Chúa.” Ngài còn nói thêm, “Đó là lý do tại sao, khi chúng ta được tái sinh trong Phép Rửa, chúng ta được ân sủng tái sinh trong Chúa Cha thông qua Con của Người trong Thánh Thần.”⁴⁰

Congar cũng cho thấy thần học Ba Ngôi trong truyền thống Đông và Tây có sự khác nhau trong lối tiếp cận và phương pháp, song vẫn là một đức tin vào Chúa Ba Ngôi.⁴¹ Ông nhận thấy Tây phương đã nhấn mạnh đến tính liên tục về bản thể học giữa nhiệm cục cứu độ và đời sống nội tại của Thiên Chúa. Vì cả Cha và Con trong nhiệm cục đều sai phái Thánh Thần, nên thần học phương Tây cho rằng trong nội tại, Chúa Thánh Thần nhiệm xuất từ cả Cha và Con (*Filioque*).

³⁹ Yves Congar, Vol. I, 75

⁴⁰ Yves Congar, Vol. I, 74

⁴¹ Elizabeth Teresa Groppe, 76.

Trong khi đó, phương Đông lại nhấn mạnh Chúa Cha như suối nguồn, và nhấn mạnh trình tự của nhiệm cục, nên cho rằng Thánh Thần chỉ xuất phát từ Cha. Hẳn nhiên, phương Đông biết rằng Chúa Con thổi Thánh Thần, nhưng điều đó chỉ khả thi bởi lẽ Thánh Thần vốn xuất phát từ Cha đã tỏa bóng trên Đức Trinh Nữ Maria để rồi Chúa Con được sinh hạ. Cũng chính nhờ Thánh Thần mà Cha xúc dầu, hướng dẫn, và phục sinh Chúa Con, để rồi từ đó Chúa Con có thể ban tặng Thánh Thần của Cha. Chính sự khác biệt về điểm nhấn cho thấy thần học Ba Ngôi ở phương Đông và Tây được hình thành từ các truyền thống khác nhau. Nhưng Congar cho rằng, quan niệm về nhiệm xuất Thánh Thần ở trong truyền thống này thì không nhất thiết phải chuyển sang truyền thống khác: hai truyền thống có thể song song tồn tại, và đều có thể được chấp nhận.⁴² Vì thế, tín biểu Nicea-Constantinople nguyên thủy có thể được tuyên xưng theo công thức: “Tôi tin kính Đức Chúa Thánh Thần là Thiên Chúa và là Đấng ban sự sống, Người bởi Đức Chúa Cha và *Đức Chúa Con* mà ra. Người được phụng thờ và tôn vinh cùng với Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con.” Lời tuyên xưng này khẳng định thần tính của Thánh Thần, khẳng định tương quan giữa Thánh Thần với Ngôi Lời trong nội tại và cả trong nhiệm cục. Lời tuyên xưng ấy dẫn chúng ta tới một sự hiểu biết sâu xa hơn về tương quan của Ba Ngôi Vị trong mầu nhiệm thánh thiêng mà công thức tuyên tín của phương Đông chưa làm sáng tỏ, dù vẫn tin vào Một Chúa Ba Ngôi.

V. Kết Luận

Thần học Ba Ngôi của Congar bắt đầu với kinh nghiệm và hiểu biết về Chúa Thánh Thần. Về điểm này, đóng góp của Congar là rất lớn. Ông giúp người tín hữu ý thức hơn về Chúa Thánh Thần, Đấng bị thần học lãng quên hoặc hiểu sai trong nhiều thế kỷ. Chính Chúa Thánh Thần ở với, ở trong, và hoạt hóa Giáo hội cũng như thánh hóa từng Kitô hữu, khiến họ trong sự kết hợp với Chúa Con có thể hướng về Chúa Cha mà thân thưa tiếng “Abba,” và dâng lên Cha mọi vinh quang và danh dự. Tiếp đó, khi trở về với suối nguồn Thánh Kinh (nhất là các thư Phaolô) và truyền thống Giáo phụ theo tinh thần của Vaticanô II, Congar nhận ra sự hiệp nhất bất khả phân ly trong các sứ mạng thần linh của Chúa Kitô và Thánh Thần. Thánh Thần không phụ trợ và tiếp nối sứ mạng Chúa Kitô như nhiều người vẫn nghĩ, nhưng cùng hoạt động trong cuộc đời trần thế của Chúa Kitô, và là phương thế để Chúa Kitô vinh hiển diễn tả sự hiện diện và ở cùng các môn đệ mọi ngày cho đến tận thế. Còn dưới góc nhìn Ba Ngôi, Chúa Kitô và Thánh Thần “là hai phương tiện và cách thức tự mặc khải và tự thông truyền của Thiên Chúa [xét như là Cha].”⁴³ Sau cùng, trung thành với truyền thống thần học phương Tây, Congar cho thấy sự đồng nhất bản thể giữa Ba Ngôi nhiệm cục và Ba Ngôi nội tại. Vì nhiệm cục diễn ra nội tại, nên việc Cha và Con sai phái Thánh Thần hé mở cho chúng ta thấy cuộc nhiệm xuất của Thánh Thần không chỉ từ Cha mà cả từ Con, và như thế tương quan của các Ngôi Vị trong Ba Ngôi chí thánh được diễn tả cách đầy đủ.

Cũng như các thần học gia khác, Congar thừa nhận mầu nhiệm Ba Ngôi là bất khả thấu, và tri thức lẫn kinh nghiệm của chúng ta đều giới hạn, không thể hiểu thấu mầu nhiệm cao cả này. Nhưng chúng ta vẫn có thể tiến tới bằng cách không ngừng mở ra với Thần Khí, nỗ lực “về nguồn” và đối thoại với các truyền thống thần học khác. Khi đó, chúng ta không chỉ lớn lên

⁴² Elizabeth Teresa Groppe, 77.

⁴³ Elizabeth Teresa Groppe, 73.

trong hiểu biết về Chúa Ba Ngôi, mà còn sống trong Thần Khí, và nhờ Thần Khí của Chúa Con mà cùng nhau tiến bước về Chúa Cha hằng hữu.

VI. Reference

- Catholic Church. (1994). *Catechism of the Catholic Church*. Libreria Editrice Vaticana.
- Congar, Y. (1959). *The mystery of the Church* (A. V. Littledale, Trans.). Helicon Press.
- Congar, Y. (1983). *I believe in the Holy Spirit* (Vols. 1–3; D. Smith, Trans.). Seabury Press. (Original work published 1979–1980)
- Congar, Y. (1986). *The word and the spirit* (D. Smith, Trans.). Harper & Row. (Original work published 1984)
- Groppe, E. T. (2004). *Yves Congar's theology of the Holy Spirit*. Oxford University Press.
- Nhóm Phiên Dịch Các Giờ Kinh Phụng Vụ. (2011). *Thánh Kinh* [Bible]

Biodata

Đoàn Công Trình hiện là tu sĩ Dòng Tên Việt Nam. Thầy hiện là sinh viên của Học Viên Thánh Giuse Dòng Tên Việt Nam.

Doan Cong Trinh is a Vietnamese Jesuit. Currently, Nguyen Xuan Danh is a student at the Saint Joseph Jesuit Scholasticate, Vietnam.

VII. Vài nét về Hội Dòng

Dòng Tên (Dòng Chúa Giêsu) được thành lập vào năm 1540 bởi Thánh Inhã Loyola và các bạn đồng hành. Sứ mạng của Dòng Tên là sứ mạng hòa giải, nỗ lực để con người có thể giao hòa với Thiên Chúa, với chính mình, với nhau và với công trình sáng tạo của Thiên Chúa. Dòng Tên được chính thức thành lập vào năm 1540 bởi Thánh Inhã Loyola với sự phê chuẩn của Đức Giáo hoàng Phaolô III. Thánh Inhã đã quy tụ quanh mình một nhóm những người đàn ông nhiệt huyết và có học vấn cao, những người không khao khát điều gì hơn là giúp đỡ người khác tìm thấy Thiên Chúa trong cuộc đời họ. Kế hoạch ban đầu của Thánh Inhã là các tu sĩ Dòng Tên sẽ trở thành những nhà truyền giáo lưu động, thực hiện việc giảng thuyết và cử hành các bí tích ở bất cứ nơi nào có hy vọng mang lại thiện ích lớn lao hơn. Kể từ khi thành lập, từ 10 thành viên ban đầu, Dòng đã phát triển lên đến hơn 15.000 tu sĩ trên toàn thế giới.

Brief introduction of the Jesuits

The Society of Jesus was founded in 1540 by Saint Ignatius Loyola and his companions. The Jesuit mission is a mission of reconciliation, working so that women and men can be reconciled with God, with themselves, with each other and with God's creation. The Society of Jesus was founded in 1540 by St. Ignatius Loyola with the approval of Pope Paul III. Ignatius Loyola had gathered around him an energetic band of well-educated men who desired nothing more than to help others find God in their lives. It was Ignatius' original plan that the Jesuits be travelling missionaries who would preach and administer the sacraments wherever there was the hope of accomplishing the greater good. Since its foundation the Order has grown from the original ten to more than 15,000 Jesuits worldwide.